

1 cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

Một, mục tiêu chiến lược lâu dài cách mạng Việt Nam, phân tích thực trạng và mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam thuộc địa nửa phong kiến, mâu thuẫn dân tộc Việt Nam với đế quốc ngày càng gay gắt. Đảng chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để hướng tới xã hội cộng sản. Con đường cách mạng Việt Nam qua hai giai đoạn cách mạng tư sản dân quyền, cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Hai xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam. Về mặt chính trị, đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập. Về xã hội, dân chúng được tự do tổ chức, nam nữ bình đẳng, phổ thông giáo dục. Về kinh tế, thủ tiêu các thế lực trái thu sản lượng lớn của đế quốc Pháp, giao cho chính phủ công nông quản lý, tịch thu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa. Để cho dân cày nghèo, thi hành chính sách ngày làm tám tiếng.

Ba, xác định lực lượng cách mạng, phải đoàn kết công nhân, nông dân, đây là lực lượng cơ bản, trong đó giai cấp công nhân lãnh đạo, đồng thời chủ trương đoàn kết tất cả các giai cấp, các lực lượng tiến bộ yêu nước để tập trung chống Pháp và chính quyền tay sai.

Bốn, xác định phương pháp cách mạng bằng con đường bạo lực cách mạng quần chúng. Năm, xác định tinh thần đoàn kết quốc tế, tranh thủ sự đoàn kết, ủng hộ của các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp.

Sáu, xác định vai trò lãnh đạo của Đảng. Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, phải thu phục cho được bộ phận giai cấp mình và làm cho giai cấp mình lãnh đạo được quần chúng.

2 Tính chất của cách mạng tháng Tám năm 1945

là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, mang tính chất dân tộc dân chủ mới. Nó là một sự khăng khít của cuộc cách mạng dân chủ, dân tộc Việt Nam, cách mạng là một bộ phận phái dân chủ chống phát xít. Cách mạng đại giải phóng dân tộc được một số những quyền lợi cho nông dân, lực lượng đông đảo nhất dân tộc. Mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam được hưởng quyền tự do dân chủ.

Cách mạng tháng Tám là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình được thể hiện qua tập trung hoàn thành nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc, tập trung giải quyết mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam lúc đó là mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc với đế quốc xâm lược và chính quyền tay sai.

Lực lượng cách mạng toàn dân tộc, đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận Việt Minh và những tổ chức mang tên cứu quốc đến mức cao nhất, mọi lực lượng dân tộc lên trận địa cách mạng. Cách mạng tháng Tám dưới sự lãnh đạo của Đảng còn mang đậm tính nhân văn, hoàn thành một bước hết sức cơ bản trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, dọn người Việt Nam ra khỏi mọi sự áp bức về mặt dân tộc, bóc lột về mặt giai cấp và nô dịch về mặt tinh thần.

3 Ý nghĩa và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ.

Ý nghĩa,

thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp đã kết thúc chiến năm kháng chiến, bảo vệ tốt thành quả cách mạng tháng Tám, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc lên chủ nghĩa xã hội, thành hậu phương lớn, chi viện cho tiền tuyến lớn, cho Việt Nam.

Chiến thắng cho cuộc kháng chiến chống Pháp là chiến thắng to lớn và có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ dân tộc Việt Nam.

Đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược có quy mô lớn và sự nghiệp đấu tranh của quân đội nhà nghề, có tiềm lực và kinh tế hùng mạnh, với các trang bị vũ khí công nghệ tiên tiến hiện đại.

Cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ ở Á, Phi, Mỹ Latinh.

Kinh nghiệm

đề ra đường lối đúng đắn, sáng tạo phù hợp với thực tiễn lịch sử của cuộc kháng chiến ngay từ ban đầu.

Hai, kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ cơ bản vừa kháng chiến vừa kiến quốc, chống đế quốc, chống phong kiến.

Ba, ngày càng hoàn thiện phương thức lãnh đạo, tổ chức, điều hành cuộc kháng chiến phù hợp với đặc thù từng giai đoạn.

Bốn, xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân, bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích một cách thích hợp, đáp ứng kịp thời yêu cầu của nhiệm vụ chính trị quân sự của cuộc kháng chiến.

Năm, coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn của Đảng và nâng cao vai trò toàn diện của Đảng với cuộc kháng chiến trên mọi lĩnh vực.

4 Ý nghĩa và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước năm 1954-1975

ý nghĩa

+ Chiến thắng cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã kết thúc 21 năm chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, 30 năm cách mạng Việt Nam, chín năm chống Pháp, 111 năm chống đế quốc xâm lược, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

+ Hai, cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước.

Ba, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc, kỷ nguyên cả nước hòa bình, thống nhất, cùng chung một nhiệm vụ chiến lược đi lên chủ nghĩa xã hội.

Bốn, nâng cao vị thế uy tín của Đảng, dân tộc trên trường quốc tế, để lại những kinh nghiệm quý báu cho cách mạng Việt Nam. Năm, mở ra sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới.

Sáu, cổ vũ phong trào độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình thế giới.

Kinh nghiệm,

một, kịp thời chuyển hướng xây dựng kinh tế cho phù hợp với tình hình các chiến tranh phá hoại.

Hai, tăng cường lực lượng quốc phòng cho kịp với sự phát triển tình hình cả nước có chiến tranh.

Ba, ra sức chi viện cho miền Nam với mức cao nhất để đánh bại địch ở chiến trường chính miền Nam. Bốn, phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức cho phù hợp với tình hình mới.

Câu hỏi mở

Vai trò miền Bắc xác định tiềm lực, bảo vệ căn cứ địa cho cả nước, hậu thuẫn cho cách mạng miền Nam, chuẩn bị cho cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, vì là hậu phương lớn. Miền Bắc đóng vai trò quyết định.

Vai trò miền Nam, hòa bình thống nhất nước nhà, hình thành cách mạng dân tộc, dân chủ, nhân dân. Miền Nam là tiền tuyến, trực tiếp đánh Mỹ, miền Nam vai trò quyết định trực tiếp.

5 Ý nghĩa sự ra đời của Đảng

, Đảng Cộng sản ra đời đã chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước đưa cách mạng Việt Nam sang bước ngoặt lịch sử hiện đại

. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp các yếu tố chủ nghĩa Mác-Lênin, phong trào công dân, phong trào yêu nước.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chứng tỏ giai cấp vô sản đã trở thành và đủ sức để lãnh đạo cách mạng, từ cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận cách mạng thế giới. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời cùng với cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã khẳng định sự lựa chọn con đường cách mạng Việt Nam là con đường vô sản.

1. Nội dung đổi mới kinh tế của Đại hội VI (12/1986)

- thực hiện nhất quán chính sách phát triển nhiều tp kte
- đổi mới cơ chế quản lý , xoá bỏ cơ chế tập trung quan liu cao cấp thach quán kdoanh+ kế hoạch thị trường
- nv bao trùm và mục tiêu tổng quát trg những năm còn lại của chặng đg đầu tiên là :
 - + sx đủ tiêu dùng
 - + chú trọng 3 chtrinh kte lớn : lương thực-thực phẩm , hàng tiêu dùng , hàng skhau
 - + gquyet cho đc vđề cấp bách về phân bố nhu cầu, build held thực hiện effectively chính sách xh , bao đảm nhu cầu củng cố QPAN
- 5 phương hướng phát triển kte là :
 - + bố trí lại cơ cấu sx, đổi mới cơ chế qli
 - + điều chỉnh lại cơ cấu đầu tư xđ và củng cố quan hệ sx xhcn
 - + use và cải cách đúng tp kte
 - + phát huy mạnh mẽ động lực khkt
 - + mở rộng hiệu quả nâng cao kte đối ngoại

Câu hỏi mở

Kể tên 3 chtrinh kte lớn ,(1) LT-TP “ có thực mới vực đc đạo “, tích lũy ,meet demand người dân, kể tên, giải pháp lt-tp,(2)TD,nhu cầu thiết yếu , (3) mục đích tăng hàng skhau đạt gtri kte,kể tên ,(may mặc) (sầu riêng now),giải pháp

2. Quan điểm về công nghiệp hoá trong Đại hội VIII (1996)

- Giữ vững độc lập, tự chủ, đi đôi với mở rộng quan hệ quốc tế, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại.
- Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là sự nghiệp của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
- Lấy việc phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững.
 - Khoa học và công nghệ là động lực của công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Kết hợp công nghệ truyền thống với công nghệ hiện đại, tranh thủ đi nhanh vào hiện đại ở những khâu quyết định.
 - Lấy hiệu quả kinh tế làm chuẩn cơ bản để xác định phương án phát triển, lựa chọn dự án đầu tư và công nghệ.
 - Kết hợp kinh tế với quốc phòng và an ninh.

Câu hỏi mở : 3 lấy phát huy..... ,+ca ngợi ,

+để tiến hành hiện đại hoá cần nhiều factor như vốn ,khkt,con ng, thể chế chính trị , cơ cấu kte,

= con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh nhất

+ để phát huy yếu tố con người cần phát triển giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ
+Công nghiệp hiện đại hóa là sự nghiệp toàn dân của mọi thành phần kinh tế, trong đó lực lượng cán bộ khoa học công nghệ, khoa học quản lý, đội ngũ công nhân lành nghề giữ vị trí đặc biệt quan trọng.

+lực lượng tiên hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phải đảm bảo về số lượng, còn đổi mới cơ cấu và trình độ có khả năng tiếp thu được những thành tựu khoa học, tiên tiến nhân loại và sáng tạo ra nhiều công nghệ mới.

3. Quan điểm của Đảng về kinh tế thị trường định hướng XHCN trong Đại hội IX (2001)

- Đảng, Nhà nước chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Coi đây là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Đó là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa

- Có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức phân phối, chủ yếu phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế, đồng thời phân phối theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác vào sản xuất, kinh doanh và phân phối thông qua phúc lợi xã hội.

4. Đặc trưng về mô hình XHCN được nêu ra trong Cương lĩnh 2011

- Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

- Do nhân dân làm chủ

- Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp

- Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

- Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện

- Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển

- Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo;

- Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới

5. Phương hướng xây dựng CNXH được nêu ra trong Cương lĩnh 2011

- Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.
- Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.
- Bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.
- Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.
- Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.
- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.
- Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Câu hỏi mở,

- công nghiệp hóa hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức. Việt Nam tiến hành công nghiệp hóa khi nền kinh tế tri thức của thế giới phát triển rất mạnh, so với Việt Nam không nhất thiết phải tuân từ kinh tế nông, nhà nước, kinh tế công nghiệp, tri thức, mà Việt Nam gắn với công nghiệp hóa hiện đại hóa với nền kinh tế tri thức.

Việt Nam tiến hành công nghiệp hóa khi trình độ khoa học kỹ thuật như vũ bão, vì vậy Việt Nam có thể gắn với kinh tế tri thức để rút ngắn thời gian công nghiệp hóa.

Kinh tế tri thức là nền kinh tế trong đó có sự sản sinh, phổ cập và sử dụng tri thức đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế nhằm nâng cao năng suất, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Kinh tế tri thức là ngành như IT, công nghệ sinh ra và cả ngành kinh tế truyền thông, nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ đòi hỏi khoa học, kỹ thuật cao.

6. Quan điểm về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đề ra Hội nghị Trung ương 8 (10-2018)

- Thống nhất tư tưởng, nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của biển đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Biển là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, cửa ngõ giao lưu quốc tế, gắn bó mật thiết với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn
- Phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
- Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là quyền và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và mọi người dân Việt Nam

Biển có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng của Việt Nam. Với hơn 3.260 km đường bờ biển, hơn 3.000 hòn đảo và vị trí nằm trên tuyến hàng hải quốc tế, Việt Nam có nhiều điều kiện thuận lợi để trở thành **quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển

Biển Việt Nam có nhiều thế mạnh nổi bật như nguồn hải sản phong phú, tiềm năng phát triển du lịch, hệ thống cảng biển, vận tải biển, dầu khí và năng lượng gió ngoài khơi. Những lợi thế này góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng nguồn thu ngân sách và mở rộng hoạt động xuất khẩu. Đồng thời, kinh tế biển còn tạo ra nhiều việc làm trong các lĩnh vực như đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, chế biến hải sản, du lịch và logistics, từ đó nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống của người dân.

Bên cạnh đó, phát triển kinh tế biển còn giúp Việt Nam tăng cường hợp tác quốc tế thông qua thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ và hợp tác nghiên cứu khoa học biển. Tuy nhiên, để khai thác hiệu quả tiềm năng của biển, Việt Nam cần sử dụng tài nguyên hợp lý, bảo vệ môi trường biển, đầu tư vào khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và tăng cường bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

Tóm lại, biển là nguồn tài nguyên quý giá và là động lực quan trọng cho sự phát triển của đất nước. Việc khai thác hợp lý và phát triển kinh tế biển theo hướng bền vững sẽ góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển trong tương lai.